

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Điều chỉnh nội dung và tổng mức đầu tư tiểu dự án:  
Tăng cường đào tạo kỹ thuật và dạy nghề nông nghiệp  
Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ  
thuộc Dự án Khoa học công nghệ nông nghiệp.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/1/2008 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009 và số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 2765/QĐ-BNN-KH ngày 21/9/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho phép lập dự án đầu tư tiểu dự án các viện, trường tham gia Dự án Khoa học công nghệ nông nghiệp, vốn vay ADB;

Căn cứ Quyết định số 1823/QĐ-BNN-KH ngày 10/8/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt điều chỉnh kế hoạch tổng thể Dự án khoa học công nghệ nông nghiệp - khoản vay số 2283-VIE (SF) - vốn vay Ngân hàng phát triển Châu Á;

Căn cứ Quyết định số 155/QĐ-BNN-TCCB ngày 27/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt điều chỉnh nội dung và tổng mức đầu tư tiểu dự án: Tăng cường đào tạo kỹ thuật và dạy nghề nông nghiệp Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ tại Tờ trình số 140 TTr/CĐTLBB-IPMU ngày 25/8/2011 về việc xin phê duyệt điều chỉnh nội dung và tổng mức đầu tư tiểu dự án đầu tư thuộc Dự án khoa học công nghệ nông nghiệp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ và Môi trường, Cục trưởng Cục Quản lý Xây dựng công trình và Trưởng Ban quản lý các dự án nông nghiệp,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Điều chỉnh nội dung và tổng mức đầu tư tiểu dự án: Tăng cường đào tạo kỹ thuật và dạy nghề nông nghiệp Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ thuộc Dự án Khoa học công nghệ nông nghiệp - khoản vay 2283-VIE (SF), vay vốn ADB với các nội dung như sau:

**1. Tên tiểu dự án:** Tăng cường đào tạo kỹ thuật và dạy nghề nông nghiệp Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ

**2. Chủ đầu tư:** Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ

**3. Địa điểm thực hiện dự án:** trong khuôn viên Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ - xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**4. Đơn vị tư vấn lập dự án:**

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tư vấn xây dựng AVN, thành phố Phủ Lý, Hà Nam.

**5. Mục tiêu đầu tư:**

Mục tiêu chung: Tăng cường năng lực đào tạo kỹ thuật và dạy nghề cho các trường kỹ thuật và dạy nghề nông nghiệp tạo nguồn nhân lực tay nghề cao, góp phần vào sự tăng trưởng kinh tế nông nghiệp và giảm nghèo trong khu vực nông thôn.

Mục tiêu cụ thể: Đầu tư cơ sở vật chất về thư viện, phòng thí nghiệm và các trang thiết bị cho Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ nhằm tăng cường năng lực đào tạo kỹ thuật và dạy nghề đáp ứng được quy mô, ngành nghề đào tạo và chương trình giảng dạy của nhà trường đạt chất lượng và hiệu quả cao, tạo ra nguồn lao động có kỹ năng cao trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, chế biến nông, thủy sản, cơ khí nông nghiệp các lĩnh vực khác liên quan thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

**6. Nội dung đầu tư bổ sung:** Bổ sung một số thiết bị phục vụ giảng dạy

Cụ thể: mua bổ sung các thiết bị phục vụ giảng dạy tại phòng thí nghiệm và lớp học (*Danh mục và chi phí các thiết bị bổ sung tại Phụ lục 2 kèm theo*).

**7. Tổng mức đầu tư điều chỉnh:**

Tổng mức đầu tư = 18.370.000.000 đồng

(*Mười tám tỷ, một trăm sáu mươi ba triệu đồng*)

Trong đó

1. Chi phí thiết bị = 12.340.525.000 đồng

2. Chi phí xây lắp	=	5.208.078.000	đồng
3. Chi phí quản lý dự án	=	385.515.000	đồng
4. Chi phí tư vấn đầu tư	=	419.870.000	đồng
5. Chi phí khác	=	16.012.000	đồng
6. Chi phí dự phòng	=		0 đồng

*( Chi tiết tổng mức đầu tư tại phụ lục 1 kèm theo)*

## **8. Nguồn vốn đầu tư:**

Vốn vay Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và vốn đối ứng bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước.

Cụ thể như sau: Tổng nguồn vốn 18.370.000.000 đồng, trong đó:

+ Vốn vay ADB:	13.602.000.000 đồng	Tương đương 75,00%
+ Vốn đối ứng (Ngân sách NN)	4.768.000.000 đồng;	Tương đương 25,00%

Phần kinh phí điều chỉnh bao gồm:

- Nguồn vốn kết dư của Tiểu dự án: bao gồm kinh phí tiết kiệm trong đấu thầu, kinh phí dự phòng và kinh phí các hạng mục không thực hiện.
- Nguồn kinh phí được bổ sung tăng thêm do chênh lệch tỷ giá USD/VND.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh do yếu tố trượt giá mà vốn của Tiểu dự án không đủ nhà trường sẽ dùng nguồn vốn khác để bổ sung nhằm đảm bảo thực hiện hoàn thành các hạng mục nêu trên. Trường hợp có kết dư kinh phí, Trường được phép mua bổ sung số lượng thiết bị theo danh mục được phê duyệt đầu tư bổ sung.

**9. Thời gian thực hiện:** năm 2011 - 2012.

**10. Phương thức thực hiện:** Theo các quy định hiện hành.

**11. Hình thức quản lý thực hiện dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm:**

- Tổ chức quản lý và thực hiện dự án theo các nội dung tại Quyết định điều chỉnh nội dung và tổng mức đầu tư này và các quy định của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư và xây dựng công trình.

- Trên cơ sở Quyết định điều chỉnh nội dung và tổng mức đầu tư, chủ đầu tư lập kế hoạch và trình Bộ ra quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu thầu tổng thể trước khi triển khai các bước tiếp theo.

- Thuê tư vấn tiến hành lập và thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - tổng dự toán làm căn cứ triển khai các thủ tục tiếp theo.

- Lập thiết kế cơ sở và dự toán đúng quy định, đảm bảo yêu cầu.

**Điều 3.** Quyết định này bổ sung cho các Quyết định: Quyết định số 3373/QĐ-BNN-TCCB ngày 30/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt tiểu dự án đầu tư Tăng cường đào tạo kỹ thuật và dạy nghề nông nghiệp Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ; Quyết định số 155/QĐ-BNN-TCCB ngày 27/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Điều chỉnh nội dung và tổng mức đầu tư tiểu dự án: Tăng cường đào tạo kỹ thuật và dạy nghề nông nghiệp Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ KH&ĐT;
- Bộ Tài chính;
- Cục QLXD;
- Vụ TC, KH, KHCN;
- Ban Quản lý các DA Nông nghiệp;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**PHỤ TRƯỞNG**



**Bùi Bá Bổng**

**Phụ lục 1: Tổng mức đầu tư điều chỉnh**  
**Tiểu dự án: Tăng cường đào tạo kỹ thuật và dạy nghề nông nghiệp**  
**Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ.**

(Kèm theo Quyết định số **213** /QĐ-BNN-TCCB ngày **16** tháng 9 năm 2011  
 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Hạng mục	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (1.000 đ)	Thành tiền (1.000 đ)
	<b>Tổng mức đầu tư điều chỉnh</b>				<b>18.370.000</b>
<b>I</b>	<b>Thiết bị</b>				<b>11.340.525</b>
1	Thiết bị phục vụ quản lý đào tạo, sách cho thư viện và thiết bị phục vụ giảng dạy				3.190.869
1.1	Thiết bị phục vụ quản lý đào tạo				1.935.752
1.2	Sách cho thư viện				135.590
1.3	Thiết bị phục vụ giảng dạy				1.119.527
2	Bổ sung thiết bị phòng thí nghiệm				9.149.656
2.1	Các phòng thí nghiệm Vật liệu xây dựng, Địa chất công trình, cơ học đất	Phòng	03		2.795.950
2.2	Các phòng thí nghiệm thủy lực, thí nghiệm bơm, đất - môi trường	Phòng	03		4.549.816
2.3	Phòng thí nghiệm khí tượng thủy văn	Phòng	01		1.803.651
<b>II</b>	<b>Xây lắp</b>				<b>5.208.078</b>
1	Xây dựng mới nhà thí nghiệm	m <sup>2</sup>	400		1.875.268
2	Xây mới nhà thí nghiệm số 2	m <sup>2</sup>	772,3		3.332.810
<b>III</b>	<b>Chi phí quản lý dự án đầu tư</b>				<b>385.515</b>
1	Chi phí quản lý tiểu dự án đầu tư				385.515
<b>IV</b>	<b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>				<b>419.870</b>
1	Chi phí lập dự án đầu tư				63.740
2	Chi phí khảo sát địa chất, địa hình, lập hồ sơ thiết kế TC, TDT				221.729
3	Chi phí thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công				9.158
4	Chi phí thẩm tra dự toán, tổng dự toán				8.901
5	Chi phí giám sát thi công				116.342
<b>V</b>	<b>Chi phí khác</b>				<b>16.012</b>
1	Chi phí bảo hiểm công trình				16.012
<b>VI</b>	<b>Chi phí dự phòng</b>				<b>0</b>

**Phụ lục 2: Danh mục và chi phí thiết bị bổ sung**

Tiểu dự án: Tăng cường đào tạo kỹ thuật và dạy nghề nông nghiệp

Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ

(Kèm theo Quyết định số **2137** /QĐ-BNN-TCCB ngày **16** tháng 9 năm 2011  
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (1000 đ)	Thành tiền (1000 đ)
<b>I</b>	<b>Thiết bị phục vụ giảng dạy</b>				<b>1.119.527</b>
1	Máy tính để bàn	Bộ	10	11.856	118.560
2	Lưu điện SPS	cái	5	3.328	16.640
3	Máy in Laser hai mặt giấy	cái	5	5.928	29.640
4	Máy chiếu đa năng	cái	10	22.464	224.640
5	Màn chiếu	cái	10	3.120	31.200
6	Bút chỉ trình chiếu	cái	15	1.872	28.080
7	Máy in màu HP CP1025	Cái	01	13.520	13.520
8	Máy in thẻ DATACARD SP35	cái	01	60.517	60.517
9	Bàn ghế giáo viên	Bộ	10	2.193	21.930
10	Bàn thí nghiệm INOX	Cái	40	6.968	278.720
11	Ghế đôn INOX	Cái	345	312	107.640
12	Bảng viết phản chống loá khung nhôm: 1,225 x 4,5 m	Cái	20	3.224	64.480
13	Tủ đựng dụng cụ , thiết bị thí nghiệm INOX	cái	20	6.198	123.960